

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số : 106/2021/ HSST

Ngày 23 tháng 6 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH – HÀ NỘI**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phùng Ngọc Toàn
2. Ông Phạm Bá Xuân

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương -Thư ký

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ba Đình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2022/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo: **Trần Văn T** - sinh năm 1963 ;ĐKKHTvà nơi ở: 126 phường N,quận Ba Đình,Hà Nội; Nghề nghiệp:Không;Trình độ văn hóa 7/12; con ông:Trần Văn N (c) ; con bà: Nguyễn Thị L ;vợ Nguyễn Thị Lan A (đã ly hôn) có 02 con sinh năm 2019.

Tiền án tiền sự : 5 tiền án, 01 tiền sự,

-Bản án số 37 ngày 10/2/1988 Tòa án nhân dân Quận Ba Đình xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.Qua xác minh tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình không tìm thấy hồ sơ thi hành án dân sự nên không có căn cứ để trả lời.

+ Bản án số 87 ngày 28/12/2000 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.Đã nộp án phí ngày 08/7/2008.Xác minh tại chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ do bị hại chưa có đơn yêu cầu thi hành án nên chưa có căn cứ ra quyết định thi hành án .Ra trại ngày 12/9/2001.Đã xóa án tích.

+ Bản án số 133 ngày 03/6/2002 (Phạm tội ngày 19/4/2002) Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Trị giá tài sản 400.000 đồng Đã nộp án phí ngày 20/12/2002.Ra trại ngày 19/4/2003.Đã xóa án tích.

+ Bản án số 479 ngày 02/7/2004 (phạm tội ngày 05/3/2004) Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy .Đã nộp án phí ngày 08/7/2008.Ra trại ngày 27/5/2010.Đã xóa án tích.

+ Bản án số 60 ngày 31/3/2011 (Phạm tội ngày 17/12/2010) Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.Đã nộp án phí ngày 20/9/2012.Ra trại ngày 17/01/2017.Đã xóa án tích.

Tháng 8/2019 đi cai nghiện bắt buộc đến tháng 7/2021 chấp hành xong về địa phương. Bắt tạm giam ngày 14/01/2022. Hiện giam tại trại tạm giam số 01 công an thành phố Hà Nội. Số giam 822 B2- Buồng 21); Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào khoảng 15h45 ngày 6/1/2022, tại khu vực trước cửa số nhà 61/135 phố D, phường N, quận Ba Đình, Hà Nội. Tổ công tác công an phường N bắt quả tang Trần Văn T có hành vi tàng trữ 01 gói giấy bạc màu trắng, bên ngoài bọc nilong xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng, trong túi quần bên phải phía sau, T khai là ma túy mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Trần Văn T :

-01 gói giấy bạc màu trắng, bên ngoài bọc nilong xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng là heroin.

-01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5.1 Plus màu trắng đã qua sử dụng

Tại bản kết luận giám định số 440/KLGD-PC09 ngày 13/01/2022 của phòng PC09 - CATP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc màu trắng bên ngoài bọc nilong xanh là heroin, khối lượng 0,168 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn T khai nhận: Khoảng 15h20 phút ngày 06/1/2022, T đi bộ từ ga C đến khu vực ngõ 135 phố D, Quận Ba Đình, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến ngách 73/135 phố D, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy bạc màu trắng, bên ngoài bọc nilong xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng là heroin giá 200.000 đồng. T cầm và cất ma túy vào túi quần phía sau bên phải rồi đi bộ về hướng phố D. Khi T đi đến trước cửa số nhà 61/135 phố D, phường N, Ba Đình, Hà Nội thì bị tổ công tác công an phường N kiểm tra bắt giữ như trên.

Lời khai nhận tội của Trần Văn T phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, hiện trường vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Trần Văn T nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đề nghị truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ **15 tháng đến 20 tháng tù.**

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 .

Tịch thu tiêu hủy 01 gói chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc màu trắng bên ngoài bọc nilong xanh là heroin, khối lượng 0,168 gam

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5.1 Plus màu trắng đã qua sử dụng.

- Bị cáo không tranh luận gì với kết luận của đại diện Viện kiểm sát .

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra: Công an Quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 15h45 ngày 06/01/2022, tại khu vực trước cửa số nhà 61/135 phố D, phường N , Quận Ba Đình, Hà Nội .Trần Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,168 gam heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác công an phường N bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự .

Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo đã có 5 tiền án đã được xóa án tích và 1 tiền sự chưa hết thời hiệu thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu đã được các cơ quan bảo vệ pháp luật nhắc nhở giáo dục nhưng không tiếp thu sửa chữa lại tiếp tục phạm tội nên cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm : Quá trình và điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành cho tịch thu tiêu hủy.

-Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5.1 Plus đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

-*Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 , Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án
Xử phạt : Bị cáo Trần Văn T 24 (Hai bốn) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2022.

** Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy 01 gói chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc màu trắng bên ngoài bọc nilong xanh là heroin, khối lượng 0,168 gam có chữ ký của giám định viên và bị cáo .

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5.1 Plus màu trắng đã qua sử dụng có số Imei 1356929093896538, số imei 2 356929093971539 , bên trong có sim điện thoại (không kiểm tra chi tiết chất lượng bên trong) nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án .

Vật chứng của vụ án hiện đang giữ tại Chi cục thi hành án Quận Ba Đình theo biên bản giao nhận vật chứng số 123/ 2022 ngày 03 tháng 6 năm 2022

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận Ba Đình;
- Công an Quận Ba Đình;
- Thi hành án Quận Ba Đình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Thủy